

Số: 85 /KH-UBND

Hung Yên, ngày 16 tháng 6 năm 2014

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Hưng Yên**  
**đến năm 2020**

Thực hiện Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 như sau:

**I. THỰC TRẠNG PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NHỮNG NĂM QUA**

**1. Tình hình bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh**

Tình trạng bạo lực gia đình hiện nay diễn ra khá phức tạp, do nhiều nguyên nhân khác nhau như: Tư tưởng trọng nam, khinh nữ; tính gia trưởng của nam giới; điều kiện kinh tế; sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế... Bạo lực gia đình dẫn đến mâu thuẫn, bất đồng trong mỗi gia đình và ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư. Nạn nhân bạo lực gia đình chủ yếu là nữ giới và trẻ em. Hậu quả của các vụ bạo lực gia đình gây ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần của nạn nhân, có trường hợp ảnh hưởng đến tính mạng của người bị bạo lực gia đình.

Bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên chủ yếu là bạo lực về tinh thần và bạo lực về thể chất. Năm 2011, toàn tỉnh phát hiện 87 vụ bạo lực gia đình, trong đó, bạo lực về thân thể 39 vụ, bạo lực tinh thần 40 vụ; nạn nhân là phụ nữ 54 người, trẻ em 22 người. Năm 2012, có 161 vụ, trong đó bạo lực thân thể 62 vụ, bạo lực tinh thần 89 vụ; nạn nhân là phụ nữ 156 người. Năm 2013 phát hiện 64 vụ, trong đó bạo lực về thân thể là 35 vụ, bạo lực tinh thần là 26 vụ; nạn nhân là phụ nữ 59 người. Trong 3 năm 2011-2013, bạo lực tinh thần chiếm 50%, bạo lực thân thể 44 %, các dạng bạo lực khác 6%.

Các địa phương có tình trạng bạo lực diễn ra nhiều là: Khoái Châu, Mỹ Hào, Văn Giang, Phù Cừ. Hầu hết các vụ bạo lực gia đình xuất phát từ nguyên nhân say rượu, khó khăn kinh tế và ngoại tình. Có những vụ gây hậu quả nghiêm trọng đến mức xử lý trách nhiệm hình sự.

**2. Công tác phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh những năm qua**

**2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sau đây viết tắt là PCBLGD) tỉnh gồm 15 ngành thành viên, do đồng chí Phó chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban. Ban Chỉ đạo tỉnh đã xây dựng Kế hoạch PCBLGD giai đoạn 2012-2015, các ngành thành viên Ban

Chỉ đạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình tiếp tục công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Luật PCBLGD theo ngành dọc trên địa bàn tỉnh và tham gia vào hoạt động chung của Ban Chỉ đạo. Nhiều huyện, thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo PCBLGD, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

## 2.2. Các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình

- Công tác truyền thông: Tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền cổ động trực quan, chiếu phim về PCBLGD thông qua các hoạt động hội thảo, hội thi, gặp mặt, tọa đàm, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thi sáng tác tiểu phẩm, thơ ca như Hội thi tìm hiểu Luật PCBLGD, Liên hoan tiếng hát ru và dân ca, các hoạt động kỷ niệm 10 năm Ngày Gia đình Việt Nam (28/6)... Năm 2012, tổ chức Lễ phát động chiến dịch truyền thông PCBLGD. In và cấp phát hàng nghìn cuốn tài liệu tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình. Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt thôn, làng, khu phố; buổi sinh hoạt câu lạc bộ. Tổ chức 17 lớp tập huấn nghiệp vụ công tác gia đình, Luật PCBLGD và các văn bản hướng dẫn thi hành; 965 lớp tuyên truyền Luật Bình đẳng giới, Luật PCBLGD; 49 cuộc tọa đàm các chuyên đề về giới, bình đẳng giới và PCBLGD; 159 buổi tư vấn, nói chuyện chuyên đề về vấn đề gia đình, Luật PCBLGD;

- Thành lập, xây dựng các mô hình PCBLGD: Đến nay, toàn tỉnh đã thành lập được 267 câu lạc bộ PCBLGD. Các cấp, các ngành trong tỉnh tích cực, chủ động xây dựng mô hình PCBLGD và lồng ghép hoạt động PCBLGD vào mô hình hiện có như: Câu lạc bộ Pháp luật tuổi trẻ, Câu lạc bộ Phòng chống tệ nạn xã hội, Câu lạc bộ tiền hôn nhân, Câu lạc bộ phụ nữ và pháp luật, Câu lạc bộ Giới - phòng, chống bạo lực gia đình ...

- Tổ chức hoạt động tư vấn, trợ giúp, đấu tranh về PCBLGD: 100% xã, phường, thị trấn trong tỉnh đã triển khai lồng ghép nội dung hoạt động PCBLGD đến các tổ hòa giải trong cộng đồng dân cư. 5 năm qua toàn tỉnh đã hòa giải thành công 1.783 vụ về hôn nhân gia đình, đất đai và tranh chấp khác; đã xây dựng được 267 mô hình PCBLGD; 141 cơ sở y tế khám, chữa bệnh và là nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình; 04 câu lạc bộ Trợ giúp pháp lý, xây dựng 44 điểm tư vấn và câu lạc bộ quyền trẻ em tại các trường phổ thông; thành lập 56 địa chỉ tin cậy cộng đồng; tổ chức được 108 cuộc trợ giúp pháp lý lưu động; tư vấn trực tiếp được 255 vụ về hôn nhân gia đình, dân sự và các vấn đề khác...

## 3. Hạn chế, tồn tại

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đúng mức đối với công tác PCBLGD. Chế tài thực hiện Luật PCBLGD chưa đủ mạnh; chưa có những giải pháp tích cực để phòng ngừa và ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình;

- Các hoạt động triển khai, thực hiện Luật và công tác PCBLGD chưa đồng bộ, chặt chẽ phần nhiều còn mang tính hình thức, riêng biệt, nhỏ lẻ, đơn điệu;

- Công tác tuyên truyền về Luật PCBLGD còn yếu và thiếu, mới chỉ phần nào đáp ứng chiều rộng mà chưa thực sự đi vào chiều sâu. Cán bộ làm công tác

quản lý về thực hiện nhiệm vụ PCBLGD các cấp còn yếu về năng lực chuyên môn, đôi khi còn lúng túng trong việc triển khai hoạt động tại cơ sở;

- Nhiều vụ bạo hành gia đình chưa phát hiện được do nạn nhân có tâm lý ngại ngùng không dám thổ lộ; một số chưa được tư vấn và biết được người bị bạo lực gia đình được pháp luật bảo vệ; còn có quan niệm bạo lực gia đình là việc nội bộ của gia đình;

- Hoạt động của một số mô hình PCBLGD còn thiếu hấp dẫn, phong phú, chưa thực sự tác động đến tâm lý của người dân.

#### **\* Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại**

- Nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và nhân dân ở một số nơi về Luật PCBLGD còn chưa đầy đủ, chưa thấy được tầm quan trọng, mục đích và ý nghĩa nhân văn sâu sắc của Luật PCBLGD. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Luật PCBLGD ở một số địa phương còn thụ động;

- Sự phối kết hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong việc triển khai, thực hiện Luật PCBLGD từ tỉnh đến cơ sở còn thiếu chặt chẽ và chưa đồng bộ;

- Kinh phí cho công tác triển khai, thực hiện Luật PCBLGD từ ngân sách Nhà nước còn ít; các địa phương chưa huy động nguồn kinh phí xã hội hoá cho hoạt động này;

- Đội ngũ cán bộ phụ trách công tác gia đình từ tỉnh đến cơ sở còn thiếu, nghiệp vụ chuyên môn hạn chế.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng mỗi người và toàn xã hội trong công tác PCBLGD; từng bước ngăn ngừa và giảm dần số vụ bạo lực gia đình. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCBLGD, nhằm giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình xảy ra trên địa bàn tỉnh, góp phần phát huy những mặt tích cực trong đời sống gia đình, hướng đến xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Phân đầu đến năm 2015: 100% các cấp, các ngành trong tỉnh quán triệt những nội dung cơ bản của Luật PCBLGD và các văn bản có liên quan tại cơ quan, đơn vị và lồng ghép trong nội dung hoạt động của ngành.

2.2. Phân đầu năm 2015 có trên 85% và đến năm 2020 đạt trên 95% số hộ gia đình được tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc PCBLGD và được phổ biến kiến thức, kỹ năng liên quan đến PCBLGD.

2.3. Phân đầu năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt trên 90% số cán bộ tham gia công tác PCBLGD các cấp trong tỉnh được tập huấn nâng cao năng lực, tư vấn và kỹ năng truyền thông về PCBLGD.

2.4. Phần đầu năm 2015 đạt trên 60% và đến năm 2020 đạt trên 95% số lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực về PCBLGD.

2.5. Phần đầu năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt trên 100% số huyện, thành phố có giảng viên, báo cáo viên cấp huyện về phòng, chống bạo lực gia đình.

2.6. Phần đầu năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 95% số nạn nhân bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa bạo lực gia đình, tư vấn pháp lý, chăm sóc y tế, bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân.

2.7. Phần đầu năm 2015 đạt trên 90% và đến năm 2020 đạt trên 95% số người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa, giáo dục chuyển đổi hành vi.

2.8. Phần đầu đến năm 2015 đạt 80% và đến năm 2020 đạt 100% số xã, phường, thị trấn nhân rộng mô hình PCBLGD.

2.9. Phần đầu năm 2015 đạt trên 80% và đến năm 2020 đạt 100% các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn được cung cấp tài liệu về PCBLGD.

2.10. Phần đầu năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt 70% xã, phường, thị trấn có đường dây nóng; thiết lập mạng lưới địa chỉ tin cậy về PCBLGD; có cơ sở tư vấn về PCBLGD.

2.11. Phần đầu năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt 70% trở lên nạn nhân được sự hỗ trợ, tư vấn từ các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình (cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về PCBLGD, cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội, địa chỉ tin cậy).

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, quản lý**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; nâng cao năng lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, đánh giá; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; kịp thời biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, đồng thời xử lý các hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật;

- Đưa tiêu chí về phòng, chống bạo lực gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội ở các cấp hằng năm. Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành trong việc tham mưu, triển khai thực hiện công tác PCBLGD; lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào hoạt động của các sở, ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở, coi đây là tiêu chí để bình xét thi đua của các cấp, các ngành; là một trong những tiêu chí bình xét gia đình văn hoá, làng, khu phố văn hóa và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá;

- Từng bước kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác PCBLGD các cấp;

- Tổ chức sơ kết vào năm 2015 và tổng kết vào năm 2020 việc thực hiện Kế hoạch.

## **2. Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình**

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCBLGD trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Hưng Yên; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Đài Truyền thanh các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn; tập san, bản tin của các sở, ban, ngành, đoàn thể. Xây dựng các dàn tranh cổ động, cùm pa nô, áp phích...; xuất bản tờ rơi, tờ gấp, sổ tay về PCBLGD cấp phát cho các mô hình, câu lạc bộ và nhân dân;

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn lưu động, vận động trực tiếp tại gia đình, dòng họ, cộng đồng về PCBLGD;

- Tổ chức hội thảo, hội thi, chiếu phim, xây dựng chương trình nghệ thuật, phát động chiến dịch PCBLGD nhân các sự kiện: Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày Quốc tế về xóa bỏ bạo lực chống lại phụ nữ 25/11...

- Tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình PCBLGD; lồng ghép nội dung PCBLGD vào các phong trào xây dựng cơ quan văn hoá, gia đình vì sức khoẻ, làng văn hoá sức khoẻ; lồng ghép với các hoạt động khác.

## **3. Phòng ngừa bạo lực gia đình, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình**

- Xây dựng và vận hành hiệu quả mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên PCBLGD ở cộng đồng. Xây dựng, duy trì, phát triển hộp thư, số điện thoại, địa chỉ tin cậy tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình;

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình dịch vụ tư vấn, trợ giúp pháp lý cho người có nguy cơ bị bạo lực gia đình, người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; xây dựng mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao bị bạo lực gia đình; trợ giúp sức khỏe cho nạn nhân bị bạo lực gia đình; tùy theo khả năng và điều kiện thực tế bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình trong thời gian không quá một ngày theo yêu cầu của nạn nhân bạo lực gia đình; đẩy mạnh các hoạt động đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người là nạn nhân bạo lực gia đình, người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình.

## **4. Can thiệp, xử lý vi phạm**

Can thiệp, xử lý kịp thời các vụ bạo lực gia đình. Tổ chức góp ý, phê bình, tại cộng đồng dân cư đối với người gây bạo lực gia đình; áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người gây bạo lực gia đình. Thực hiện thí điểm xét xử lưu động các vụ án về bạo lực gia đình tại địa bàn xảy ra vụ việc.

## **5. Công tác xã hội hóa**

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, cộng đồng, gia đình, người dân tham gia công tác PCBLGD; cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

#### **IV. KINH PHÍ**

- UBND tỉnh bố trí kinh phí hằng năm từ ngân sách nhà nước theo nhiệm vụ của từng sở, ngành và địa phương đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

- Các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động khác (nếu có).

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hằng năm;

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn các cơ quan, tổ chức có liên quan ban hành quy chế phối hợp liên ngành trong PCBLGD. Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Kế hoạch bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các chiến lược, chương trình liên quan do các cơ quan, tổ chức khác chủ trì thực hiện tại địa phương;

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình vào các ngày kỷ niệm như: Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình (khi có quyết định), ngày Quốc tế về xóa bỏ bạo lực chống lại phụ nữ 25/11...;

- Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác PCBLGD. Nghiên cứu việc hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia PCBLGD ở cơ sở;

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về gia đình, PCBLGD. Đồng thời, huy động các nguồn lực đóng góp cho công tác PCBLGD;

- Biên soạn tài liệu, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trong ngành và những người trực tiếp tham gia thực hiện công tác PCBLGD địa phương; xây dựng, tổng hợp, hướng dẫn thực hiện công tác thống kê và báo cáo số liệu, chỉ số về PCBLGD; xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về PCBLGD;

- Hướng dẫn hoạt động của địa chỉ tin cậy ở cộng đồng. Thực hiện thí điểm mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình, mô hình cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng mục đích và chế độ quy định; kiểm tra tình hình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch; định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Kế hoạch vào năm 2015 và tổng kết vào năm 2020;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, tham gia giải quyết các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực gia đình. Thông qua công tác này kịp thời biểu dương,

khen thưởng những gia đình điển hình, những địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác PCBLGD.

## **2. Sở Y tế**

- Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở đáp ứng nhiệm vụ tiếp nhận, thực hiện chăm sóc y tế và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; thực hiện tốt công tác kế hoạch hoá gia đình;

- Thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình. Hướng dẫn chẩn đoán, quy trình chữa trị nghiện rượu và một số rối loạn tâm thần do rượu.

## **3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan:

- Tổ chức nâng cao năng lực về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và cộng tác viên công tác xã hội ở cộng đồng;

- Tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình;

- Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào nội dung tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Người cao tuổi. Chỉ đạo việc lồng ghép công tác PCBLGD vào chương trình xóa đói giảm nghèo của địa phương; phối hợp với các ngành có liên quan đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo vệ trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội;

- Hướng dẫn cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

## **4. Sở Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan:

- Tổ chức và hướng dẫn các hoạt động trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình;

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá hoạt động hòa giải ở cơ sở; nâng cao năng lực nghiệp vụ cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở để đáp ứng nhiệm vụ của pháp luật về hòa giải mâu thuẫn và hòa giải tranh chấp giữa các thành viên gia đình, góp phần ngăn chặn bạo lực gia đình.

## **5. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan nghiên cứu, bổ sung lồng ghép kiến thức PCBLGD vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học và trình độ đào tạo;

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống trong học sinh, sinh viên, đưa vào chương trình giáo dục các cấp, bậc học.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng xây dựng chương trình, kế hoạch và dành thời lượng,

chuyên mục, chuyên trang hợp lý để tuyên truyền về PCBLGD; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh, đa dạng hóa và đổi mới các hoạt động phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCBLGD.

### **7. Sở Tài chính**

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hằng năm cho các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để thực hiện Kế hoạch;

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng dự toán kinh phí hằng năm, đồng thời kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện ở các đơn vị theo quy định hiện hành.

### **8. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn đưa các mục tiêu của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và địa phương.

### **9. Sở Nội vụ**

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn và bổ sung đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình từ tỉnh đến cơ sở;

- Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất khen thưởng các điển hình tiên tiến trong công tác PCBLGD.

### **10. Công an tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Hướng dẫn quy trình phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về PCBLGD. Ngăn chặn, can thiệp và xử lý kịp thời các trường hợp bạo lực gia đình;

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015 về phòng, chống tội phạm (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1217/QĐ-TTg ngày 06/9/2012). Phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình thực hiện nhiệm vụ thống kê về PCBLGD.

### **11. Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh**

- Thông tin kịp thời, chính xác các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác PCBLGD trên phương tiện thông tin đại chúng;

- nêu gương các tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác PCBLGD; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

**12. Các sở, ngành liên quan:** Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm đưa các mục tiêu, nội dung có liên quan của Kế hoạch vào kế hoạch, chương trình công tác hằng năm, 5 năm của sở, ngành.

### **13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Căn cứ Kế hoạch, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch PCBLGD của địa phương; đưa các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển



kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí kinh phí và chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện kế hoạch PCBLGD của địa phương.

- Tổ chức, phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng can thiệp, hỗ trợ về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ làm hoặc tham gia công tác PCBLGD trong phạm vi quản lý; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân viên y tế của trạm y tế xã, phường, thị trấn về chuyên môn chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình;

- Chỉ đạo việc phổ biến luật pháp, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình lồng ghép trong nội dung sinh hoạt của thôn, khu phố, các câu lạc bộ; nhân rộng các mô hình PCBLGD ở địa phương; phát triển địa chỉ tin cậy ở cộng đồng; hộp thư tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình; tổ chức xây dựng đường dây nóng báo tin về bạo lực gia đình;

- Kiểm tra, thanh tra, khen thưởng, đánh giá và sơ kết, tổng kết, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch ở địa phương gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

+ Tạo điều kiện cho: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc y tế và tư vấn sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở tư vấn về PCBLGD thực hiện có hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ tư vấn về pháp luật, tâm lý, chăm sóc sức khỏe, bố trí nơi tạm lánh và các điều kiện cần thiết khác cho nạn nhân bạo lực gia đình; địa chỉ tin cậy ở cộng đồng thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ, tư vấn/bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết;

+ Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên hướng dẫn, giúp đỡ, nâng cao năng lực, tạo điều kiện cho các tổ chức hòa giải ở cơ sở thực hiện có hiệu quả việc hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình; hướng dẫn, tạo điều kiện cho hoạt động tư vấn về gia đình ở cơ sở thực hiện có hiệu quả;

+ Giúp đỡ, tạo điều kiện cho người đứng đầu cộng đồng dân cư tổ chức việc góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư đối với người có hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật. Vận động, phát huy vai trò của dòng họ và người có uy tín trong cộng đồng tham gia PCBLGD;

+ Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các vụ bạo lực gia đình trên địa bàn khi nhận được tin báo;

+ Tổ chức việc thu thập thông tin về bạo lực gia đình, thực hiện báo cáo thống kê về bạo lực gia đình theo quy định.

**14. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo công tác tuyên truyền về PCBLGD.

**15. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh:** Phối hợp và tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về công tác PCBLGD.

**16. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh:** Kịp thời xét xử các vụ án về bạo lực gia đình, xét xử lưu động tại địa bàn xảy ra vụ án trọng điểm; phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về công tác PCBLGD.

**17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:** Tham gia tổ chức thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về PCBLGD; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về PCBLGD; khuyến khích, vận động đoàn viên, hội viên tham gia nhân rộng mô hình PCBLGD, đăng ký làm địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Hưng Yên đến năm 2020. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể hằng năm để tổ chức triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/5), 01 năm (trước ngày 20/11) và báo cáo đột xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). *hvt*

**Nơi nhận:**

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Hưng Yên, Đài PT-TH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, VX<sup>Ph</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Quỳnh**